

PHỤ LỤC V
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

Công ty Cổ Phần Đệ Tam

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/01/2026/BCQT- DTA

Tp. HCM, ngày 28 tháng 01 năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(năm 2025)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỆ TAM**
- Địa chỉ trụ sở chính: 2/6 – 2/8 Núi Thành, P.Tân Bình, Tp.HCM
- Điện thoại: 028 399 74 668 Fax: 028 399 74 679 Email: Info@detamland.com
- Vốn điều lệ: 180.598.320.000 đồng
- Mã chứng khoán: DTA.
- Mô hình quản trị công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Ngày 30/12/2025, Hội đồng quản trị đã ban hành Nghị quyết số 01/12/2025/NQ-HĐQT về việc thay đổi chủ trương thực hiện kiểm toán nội bộ và thông qua Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2024
2	02/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Báo cáo đánh giá của thành viên độc lập HĐQT năm 2024
3	03/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025 của Ban Tổng Giám đốc

4	04/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Báo cáo tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2024
5	05/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình toàn văn báo cáo tài chính năm 2024 đã được kiểm toán
6	06/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2024 và kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2025
7	07/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2025
8	08/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính năm tài chính 2025
9	09/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình đầu tư và vay vốn Ngân hàng để triển khai dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc
10	10/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình chỉnh sửa Điều lệ Công ty
11	11/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình chỉnh sửa Quy chế nội bộ về quản trị Công ty
12	12/6/2025/NQ - ĐHĐCĐ	16/6/2025	Thông qua Tờ trình chỉnh sửa Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị

II. Hội đồng quản trị

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Trần Đức Lợi	Chủ tịch HĐQT	26/4/2023	
2	Bà Phạm Thị Kim Xuân	TV HĐQT kiêm TGD	26/4/2023	
3	Bà Hoàng Thị Thu Hà	TV HĐQT không điều hành	26/4/2023	
4	Ông Trần Minh Ngọc	TV HĐQT không điều hành	26/4/2023	
5	Ông Trần Kiến Phát	TV HĐQT độc lập	26/4/2023	

2. Các cuộc họp HĐQT

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Đức Lợi	09/9	100%	
2	Bà Phạm Thị Kim Xuân	09/9	100%	
3	Bà Hoàng Thị Thu Hà	09/9	100%	
4	Ông Trần Minh Ngọc	09/9	100%	
5	Ông Trần Kiến Phát	09/9	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng Giám đốc

Trong năm 2025, Ban Tổng Giám đốc đã triển khai, thực hiện các quyết nghị của Hội đồng quản trị; quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Hội đồng quản trị luôn sát cánh, hỗ trợ cho Ban Giám Đốc khi làm việc với các đối tác đầu tư vốn, vay vốn, liên doanh liên kết vào các dự án của Công ty gồm Dự án Vsip Bắc Ninh, Dự án Khu biệt thự DETACO Phú Quốc, Khu chung cư DETACO Đồng Nai, nhà phố liên kế tại Dự án Khu dân cư xã Phước An ...

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Ban Đối ngoại thuộc Hội đồng Quản trị luôn cố gắng nỗ lực trong tìm kiếm đối tác, đưa ra các định hướng đầu tư nhằm hỗ trợ cho hoạt động của Ban Giám đốc trong hoạt động kinh doanh của Công ty.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	01/01/2025/NQ-HĐQT	07/01/2025	Về việc điều chỉnh tiến độ dự án Khu chung cư DETACO (CC02)	100%
2	01/02/2025/NQ-HĐQT	26/02/2025	Chuẩn bị một số công tác tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên DTA năm tài khóa	100%
3	01/3/2025/NQ-HĐQT	28/3/2025	Vay vốn tại Ngân hàng Agribank-chi nhánh Tân Bình	100%
4	01/4/2025/NQ-HĐQT	02/4/2025	Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài khóa	100%
5	01/5/2025/NQ-HĐQT	23/5/2025	Thông qua các nội dung liên quan đến tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm tài khóa lần 2	100%
6	02/5/2025/NQ-HĐQT	23/5/2025	Thông qua thay đổi giám đốc chi nhánh số 3	100%
7	01/6/2025/NQ-HĐQT	20/6/2025	Vay vốn để bổ sung vốn lưu động tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Tân Bình	100%

8	02/6/2025/NQ-HĐQT	20/6/2025	Vay vốn để thi công tiếp 04 block chung cư tại Ngân hàng Agribank chi nhánh Tân Bình	100%
9	03/6/2025/NQ-HĐQT	20/6/2025	Triển khai các NQ ĐHĐCĐ thường niên năm tài khóa ngày 16/6/2025	100%
10	04/6/2025/NQ-HĐQT	20/6/2025	Thông qua việc thay đổi giám đốc chi nhánh số 1 và giám đốc chi nhánh số 3	100%
11	01/8/2025/NQ-HĐQT	14/8/2025	Thay đổi kế toán trưởng CTCP Đệ Tam	100%
12	01/11/2025/NQ-HĐQT	07/11/2025	Triển khai phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức	100%
13	01/12/2025/NQ-HĐQT	30/12/2025	Thay đổi chủ trương thực hiện kiểm toán nội bộ và thông qua Báo cáo kiểm toán nội bộ năm 2024	100%

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS		Trình độ chuyên môn
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm	
1	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	Trưởng BKS	26/4/2023		Cử nhân kế toán
2	Bà Ngô Lệ Cẩm Tiên	Thành viên BKS	26/4/2023		Kinh tế
3	Ông Cung Văn Tư	Thành viên BKS	26/4/2023		Xây dựng

2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát

STT	Thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	02	100%	100%	
2	Bà Ngô Lệ Cẩm Tiên	02	100%	100%	
3	Ông Cung Văn Tư	02	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông

- Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết được ban hành của Hội Đồng Quản Trị.
- Các định hướng phát triển, quản lý của Ban Ban Giám Đốc điều hành trong năm 2025, các công việc đã triển khai thực hiện theo kế hoạch giao.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Kiểm tra các báo cáo tài chính quý, các quy định về Luật Thuế hiện hành,

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Bà Phạm Thị Kim Xuân	21/6/1975	Cử nhân kinh tế	2009

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/miễn nhiệm
Huỳnh Thanh Huệ	10/06/1972	Cử nhân kinh tế- ngành kế toán	Bổ nhiệm ngày 01/12/2023/Miễn nhiệm ngày 14/8/2025
Bà Hoàng Hồ Hương Giang	16/10/1986	Tài chính – kế toán	Bổ nhiệm ngày 14/8/2025

VI. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: *Các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát chưa sắp xếp thời gian để tham gia khóa đào tạo quản trị.*

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty: *Danh sách đính kèm.*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: *không*

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: *không*

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): *không*

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT,

Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: *không*

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác: *không*

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: *Danh sách đính kèm.*

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt No.	Người thực hiện giao dịch Transaction executor	Quan hệ với người nội bộ Relationship with internal person	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ Number of shares owned at the beginning of the period		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) Reasons for increase, decrease (purchase, sale, switch, reward...)
			Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	Số cổ phiếu Number of shares	Tỷ lệ Percentage	

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: *không*



Trần Đức Lợi

PHỤ LỤC I

DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ, NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 01/01/2026/BCQT- DTA ngày 28/01/2026

STT	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	2	3		4	5	6	7	8	9	10
Hội đồng quản trị										
1	TRẦN ĐỨC LỢI	084C00830	Chủ tịch HĐQT					544.386	3,01%	Bầu cử
1,01	TRẦN ĐỨC ĐƯỢC									
1,02	TRẦN HOÀNG HIẾU THẢO									
2	PHẠM THỊ KIM XUÂN	084C056789	TV HĐQT kiêm TGD					1.817.496	10,06%	Bầu cử
2,01	TRƯƠNG THỊ LAN									
2,02	PHẠM NGỌC QUANG									
2,03	KIỀU THỊ THÁI HÀ									
2,04	PHẠM THỊ KIM THANH									
3	HOÀNG THỊ THU HÀ	108523	TV HĐQT					4.094	0,02%	Bầu cử
3,01	HOÀNG THỊ CHANH									
3,02	LÊ THỊ LAN									
3,03	LÊ NGỌC NGHI									
3,04	LÊ NGỌC TÂN									
3,05	LÊ QUANG VINH									mã định danh
4	TRẦN MINH NGỌC	021C045344	TV HĐQT					0	0	Bầu cử
4,01	TRẦN VĂN NGÂN									
4,02	ĐÀO THỊ NGHĨA									
4,03	TRẦN THỊ ÍCH									
4,04	HÀ THỊ THÚY THÀNH									
4,05	TRẦN NGỌC KHÁNH VI									mã định danh



STT	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4,06	TRẦN NGỌC TÚ ANH									mã định danh
5	TRẦN KIẾN PHÁT	Không có	TV HĐQT					0	0	Bầu cử
5,01	THÁI THỊ LAN									
5,02	TRƯƠNG PHÁT ĐẠT									
5,03	LÊ THỊ ĐỨC									
5,04	TRẦN KIM PHỤNG									
5,05	TRƯƠNG THỊ MỘNG CẨM									
5,06	TRẦN CÁT KHẢ NHƯ									mã định danh
5,07	TRẦN CÁT ANH VIÊN									mã định danh
Ban Tổng Giám Đốc										
1	PHẠM THỊ KIM XUÂN	084C056789	TV HĐQT kiêm TGD					1.817.496	10,06%	Bổ nhiệm
Ban kiểm soát										
1	NGUYỄN HỮU NGHĨA	Không có	Trưởng BKS					0	0	Bầu cử
1,01	NGUYỄN HỮU PHI									
1,02	NGUYỄN THỊ LƯU									
1,03	CAO ĐÌNH LỆ THỦY									
1,04	NGUYỄN HỮU NHÂN									
1,05	NGUYỄN THANH LAN									
1,06	LÊ THỊ MỸ TIỀN									
1,07	NGUYỄN HỮU THIÊN PHÚC									Còn nhỏ
2	NGÔ LỆ CẨM TIỀN		TV BKS					0	0	Bầu cử
2,01	NGÔ VĂN TIỀN									
2,02	NGUYỄN THỊ LỆ									
2,03	NGUYỄN THỊ XUÂN									
2,04	TRẦN THE GIÁP									

[illegible]

STT	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1,04	NGUYỄN PHÚ QUỐI									
1,05	HUỖNH THỊ THU THẢO									
2	HOÀNG HỒ HƯƠNG GIANG	Không có	Kê toán trưởng					0	0	Bổ nhiệm ngày
2,01	HOÀNG LONG									
2,02	HỒ THỊ NỖ									
2,03	HOÀNG HỒ HẢI									
2,04	NGUYỄN VĂN ĐOÀN									
2,05	NGUYỄN VĂN ĐÁU									
2,06	VŨ THỊ LAN									
Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị Công ty										
1	TRẦN THỊ QUỲNH TRANG	Không có	TP.PC					0	0	Ủy quyền
1,01	TRẦN TRỌNG BÌNH									
1,02	TRẦN THỊ MỪNG									
1,03	CUNG VĂN DÂN									
1,04	NGUYỄN THỊ TỐI									
1,05	CUNG VĂN TƯ									
1,06	CUNG TRẦN QUỲNH NHƯ									Còn nhỏ
1,07	TRẦN THỊ HƯƠNG TRANG									
1,08	PHẠM THANH BÌNH									
1,09	TRẦN HẢI TRUNG									
1,10	NGUYỄN NGỌC DIỆP									



CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Trần Đức Lợi

PHỤ LỤC I
DANH SÁCH NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA CÔNG TY
 Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 01/01/2026/BCQT- DTA ngày 28/01/2026

STT	Họ và Tên/Tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (Khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Hội đồng quản trị											
1	TRẦN ĐỨC LỢI	084C00830	Chủ tịch HĐQT					2023			Chủ tịch HĐQT
1,01	TRẦN ĐỨC ĐƯỢC										Anh ruột
1,02	TRẦN HOÀNG HIẾU THẢO										Con
2	PHẠM THỊ KIM XUÂN	084C056789	TV HĐQT kiêm TGD					2023			TV HĐQT kiêm TGD
2,01	TRƯƠNG THỊ LAN										Mẹ ruột
2,02	PHẠM NGỌC QUANG										Anh ruột
2,03	KIỀU THỊ THÁI HÀ										Chị dâu
2,04	PHẠM THỊ KIM THANH										Chị ruột
3	HOÀNG THỊ THU HÀ	108523	TV HĐQT					2023			TV HĐQT
3,01	HOÀNG THỊ CHANH										Mẹ ruột
3,02	LÊ THỊ LAN										Mẹ chồng
3,03	LÊ NGỌC NGHI										Chồng
3,04	LÊ NGỌC TÂN										Con
3,05	LÊ QUANG VINH										Con
4	TRẦN MINH NGỌC	021C045344	TV HĐQT					2023			TV HĐQT
4,01	TRẦN VĂN NGÂN										Bố đẻ
4,02	ĐÀO THỊ NGHĨA										Mẹ đẻ
4,03	TRẦN THỊ ÍCH										Mẹ vợ
4,04	HÀ THỊ THUY THÀNH										Vợ
4,05	TRẦN NGỌC KHÁNH VI										Con
4,06	TRẦN NGỌC TÚ ANH										Con
5	TRẦN KIẾN PHÁT	Không có	TV HĐQT					2023			TV HĐQT
5,01	THÁI THỊ LAN										Mẹ ruột
5,02	TRƯƠNG PHÁT ĐẠT										Bố Vợ
5,03	LÊ THỊ ĐỨC										Mẹ vợ
5,04	TRẦN KIM PHỤNG										Em gái
5,05	TRƯƠNG THỊ MỘNG CẨM										Vợ
5,06	TRẦN CÁT KHẢ NHƯ										con
5,07	TRẦN CÁT ANH VIÊN										con



[illegible]

STT	Họ và Tên/Tổ chức cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/ người nội bộ	Lý do (Khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Mối quan hệ đối với người nội bộ
3,11	TRẦN THỊ QUỲNH TRANG										Vợ
3,12	CUNG TRẦN QUỲNH NHƯ										Con
Kế toán trưởng											
1	HUỲNH THANH HUỆ	Không có	Kế toán trưởng					01/12/2023	14/08/2025	Miễn nhiệm	Kế toán trưởng
1,01	HUỲNH THỊ HẢI PHƯƠNG										Chị ruột
1,02	HOÀNG MINH ĐỨC										Anh rể
1,03	HUỲNH THỊ THU TÂM										Chị ruột
1,04	NGUYỄN PHÚ QUỐC										Anh rể
1,05	HUỲNH THỊ THU THẢO										Chị ruột
2	HOÀNG HỒ HƯƠNG GIANG	Không có	Kế toán trưởng					14/08/2025		Bỏ nhiệm	Kế toán trưởng
2,01	HOÀNG LONG										Bố
2,02	HỒ THỊ NỞ										Mẹ
2,03	HOÀNG HỒ HẢI										Em trai
2,04	NGUYỄN VĂN ĐOÀN										Chồng
2,05	NGUYỄN VĂN ĐÀU										Bố chồng
2,06	VŨ THỊ LAN										Mẹ chồng
Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị Công ty											
1	TRẦN THỊ QUỲNH TRANG	Không có	TP.PC					2018			TP.PC
1,01	TRẦN TRỌNG BÌNH										Cha ruột
1,02	TRẦN THỊ MỪNG										Mẹ ruột
1,03	CUNG VĂN DÂN										Cha chồng
1,04	NGUYỄN THỊ TỐI										Mẹ chồng
1,05	CUNG VĂN TƯ										Chồng
1,06	CUNG TRẦN QUỲNH NHƯ										Con
1,07	TRẦN THỊ HƯƠNG TRANG										Chị gái
1,08	PHẠM THANH BÌNH										Anh rể
1,09	TRẦN HẢI TRUNG										Em trai
1,10	NGUYỄN NGỌC DIỆP										Em dâu



Trần Đức Lợi

PHỤ LỤC II
DANH SÁCH NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ
 Đính kèm Báo cáo tình hình Quản trị Công ty số 01/01/2026/BCQT- DTA ngày 28/01/2026

Mã chứng khoán: DTA
 Tên công ty: Công ty Cổ phần Đệ Tam
 Ngày chốt:

STT	Mã chứng khoán	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
Hội đồng quản trị																
1	DTA	TRẦN ĐỨC LỢI	084C00830	Chủ tịch HĐQT							544.386	0.301%	2023			Bầu cử
1,01	DTA	TRẦN ĐỨC ĐƯỢC			Anh ruột											
1,02	DTA	TRẦN HOÀNG HIẾU THẢO			Con											
2	DTA	PHẠM THỊ KIM XUÂN	084C056789	TV HĐQT kiêm TGD							1.817.496	1.006%	2023			Bầu cử
2,01	DTA	TRƯƠNG THỊ LAN			Mẹ ruột											
2,02	DTA	PHẠM NGỌC QUANG			Anh ruột											
2,03	DTA	KIỀU THỊ THÁI HÀ			Chị dâu											
2,04	DTA	PHẠM THỊ KIM THANH			Chị ruột											
3	DTA	HOÀNG THỊ THU HÀ	108523	TV HĐQT							4.094	0.002%	2023			Bầu cử
3,01	DTA	HOÀNG THỊ CHANH			Mẹ ruột											
3,02	DTA	LÊ THỊ LAN			Mẹ chồng											
3,03	DTA	LÊ NGỌC NGHI			Chồng											
3,04	DTA	LÊ NGỌC TÂN			Con											
3,05	DTA	LÊ QUANG VINH			Con											mã định danh
4	DTA	TRẦN MINH NGỌC	021C045344	TV HĐQT							0	0	2023			Bầu cử
4,01	DTA	TRẦN VĂN NGÂN			Bố đẻ											
4,02	DTA	ĐÀO THỊ NGHĨA			Mẹ đẻ											
4,03	DTA	TRẦN THỊ ÍCH			Mẹ vợ											
4,04	DTA	HÀ THỊ THÚY THÀNH			Vợ											
4,05	DTA	TRẦN NGỌC KHÁNH VI			Con											mã định danh
4,06	DTA	TRẦN NGỌC TỬ ANH			Con											mã định danh
5	DTA	TRẦN KIẾN PHÁT	Không có	TV HĐQT							0	0	2023			Bầu cử
5,01	DTA	THÁI THỊ LAN			Mẹ ruột											
5,02	DTA	TRƯƠNG PHÁT ĐẠT			Bố Vợ											
5,03	DTA	LÊ THỊ ĐỨC			Mẹ vợ											
5,04	DTA	TRẦN KIM PHỤNG			Em gái											
5,05	DTA	TRƯƠNG THỊ MỘNG CẨM			Vợ											
5,06	DTA	TRẦN CÁT KHÁ NHƯ			con											mã định danh



[illegible]

STT	Mã chứng khoán	Họ và Tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình giấy NSH (CCCD/Hộ chiếu, ĐKKD)	Số giấy NSH	Ngày cấp giấy NSH	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Thời điểm không còn là người có liên quan của công ty/người nội bộ	Lý do (khi phát sinh thay đổi liên quan đến mục 13 và mục 14)	Ghi chú (về việc không có số giấy NSH và các ghi chú khác)
1	DTA	HUỖNH THANH HUỆ	Không có	Kế toán trưởng							0	0	01/12/2023	14/8/2025		Miễn nhiệm
1,01	DTA	HUỖNH THỊ HẢI PHƯƠNG			Chị ruột											
1,02	DTA	HOÀNG MINH ĐỨC			Anh rể											
1,03	DTA	HUỖNH THỊ THU TÂM			Chị ruột											
1,04	DTA	NGUYỄN PHÚ QUỐC			Anh rể											
1,05	DTA	HUỖNH THỊ THU THẢO			Chị ruột											
2	DTA	HOÀNG HỒ HƯƠNG GIANG	Không có	Kế toán trưởng							0	0	14/08/2025			Bỏ nhiệm
2,01	DTA	HOÀNG LONG			Bố											
2,02	DTA	HỒ THỊ NỞ			Mẹ											
2,03	DTA	HOÀNG HỒ HẢI			Em trai											
2,04	DTA	NGUYỄN VĂN ĐOÀN			Chồng											
2,05	DTA	NGUYỄN VĂN ĐÁU			Bố chồng											
2,06	DTA	VŨ THỊ LAN			Mẹ chồng											
Người công bố thông tin, Người phụ trách quản trị Công ty																
1	DTA	TRẦN THỊ QUỲNH TRANG	Không có	TP.PC							0	0	2018			Ủy quyền
1,01	DTA	TRẦN TRỌNG BÌNH			Cha ruột											
1,02	DTA	TRẦN THỊ MỪNG			Mẹ ruột											
1,03	DTA	CUNG VĂN DÂN			Cha chồng											
1,04	DTA	NGUYỄN THỊ TỚI			Mẹ chồng											
1,05	DTA	CUNG VĂN TƯ			Chồng											
1,06	DTA	CUNG TRẦN QUỲNH NHƯ			Con											Còn nhỏ
1,07	DTA	TRẦN THỊ HƯƠNG TRANG			Chị gái											
1,08	DTA	PHẠM THANH BÌNH			Anh rể											
1,09	DTA	TRẦN HẢI TRUNG			Em trai											
1,10	DTA	NGUYỄN NGỌC DIỆP			Em dâu											



Trần Đức Lợi